

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,304.71 -0.55%	235.41 -0.82%	98.69 -0.41%	43,006.59 +1.14%	37,418.24 +0.23%	23,081.03 +3.38%



Nhận định thị trường và chiến lược

"Tích lũy theo kênh giá"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 5/3/2025, VN-Index giảm -7.2 điểm (-0.55%) xuống mức 1304.71 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22.21 nghìn tỷ đồng, giảm -4.21% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -4.06 điểm (-0.3%) xuống mức 1363.91 điểm với 7 mã tăng, 19 mã giảm và 4 mã tham chiếu.

Độ rộng thị trường nghiêng về phía bán chủ động trong phần lớn phiên giao dịch khiến sắc đỏ lan tỏa trên tất cả các nhóm chỉ số chính bao gồm VN-Index. Thanh khoản tuy giảm nhưng vẫn duy trì mức cao trên ngưỡng 22 nghìn tỷ/phiên.

Dòng tiền từ các nhóm ngành nổi bật gồm Dịch vụ tài chính (-1.46%), Xây dựng và Vật liệu (-1.13%), Tài nguyên cơ bản (-0.48%), Ngân hàng (-0.27%). Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm SBT (+5.49%), BMP (+4.39%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.55%), HNX-Index (-0.82%), UPCOM-Index (-0.41%), VN30 (-0.3%), VNMIID (-1.18%), VNSML (-1.13%), VNDIAMOND (-0.56%), VNFINLEAD (-0.4%), VNCOND (-0.23%), VNCONS (-0.85%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VHM (+0.64 điểm), VIC (+0.27 điểm), MBB (+0.22 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm CTG (-0.51 điểm), GVR (-0.48 điểm), HPG (-0.46 điểm).

Khối ngoại bán ròng với -351.61 tỷ đồng. Trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng lớn nhất gồm GMD (-98.01 tỷ), HPG (-96.04 tỷ), VIB (-76.81 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm MWG (+140.96 tỷ), TNH (+116.23 tỷ), VHM (+73.34 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường giao dịch với thanh khoản khá cao so với giai đoạn gần đây, với khối lượng gia tăng dần đều.

Trên khung giao dịch Daily, VN-Index bám sát biên trên của kênh giá ngắn hạn (xem biểu đồ) với thanh khoản gia tăng, đường giá liên tục kiểm tra MA10 trên biểu đồ ngày. Điều này cho thấy các phiên vừa qua là nhịp tái tích lũy của thị trường tại vùng giá 1300+/- và là điều tích cực cho khả năng VN-Index bứt phá qua vùng kháng cự kênh giá tại biên độ 1310+/- khi đóng cửa tuần giao dịch sắp tới. VN-Index dự kiến hướng tới ngưỡng biên độ điển hình tiếp theo trên biểu đồ ngày tại vùng giá 1340+/-

Thời điểm hiện tại, chỉ số thị trường chung đang có sự tăng đồng pha của khung ngắn hạn (ngày) và trung hạn (tuần), đường giá nằm trên các đường MA10/20, góc lên hài hòa, nằm trong biên độ vận động điển hình của pha tăng giá ngắn hạn.

Chỉ báo MACD duy trì xu hướng tăng, đang ở pha tăng trưởng dương tiếp tục ủng hộ đà tăng của các khung giao dịch Daily, Weekly. VN-Index đang giao dịch trong kênh giá đi lên của biểu đồ ngày và xác định xu hướng tăng trung hạn.

Xu hướng tăng trung hạn đã được xác nhận tuy nhiên chỉ số có thể gặp rung lắc trong phiên với biên độ tích lũy 1291-1310 điểm. Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển linh hoạt qua các nhóm ngành, nhà đầu tư chú ý đến các nhóm được dòng tiền thu hút.

Chúng tôi bổ sung mốc hỗ trợ trên biểu đồ H1 cho các giao dịch nhanh: 1291 điểm. cũng là căn cứ quản trị rủi ro với các giao dịch T+.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1272 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường vận động trên mốc 1300 điểm và đã xác định xu hướng tăng trung hạn. Trong ngắn hạn, trạng thái rung lắc có thể xảy ra khi các chỉ báo kỹ thuật chưa đồng thuận đối với cổ phiếu. Các nhóm ngành thu hút dòng tiền gồm Chứng khoán, BĐS thương mại, BĐS KCN.

Do đó, nhà đầu tư tranh thủ các nhịp rung lắc điều chỉnh trên khung giờ, để chủ động cơ cấu danh mục sang các nhóm thu hút dòng tiền. Tránh Fomo theo các phiên tăng nóng của thị trường.

Ưu tiên mua mới, mua gia tăng tỷ trọng cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần để đảm bảo được sự ủng hộ của xu hướng. Vào lệnh khi cổ phiếu xác nhận công thức giao dịch mua lên.

Nhà đầu tư trung hạn vẫn tiếp tục nắm giữ cổ phiếu còn biên độ tăng giá tốt và giữ được xu hướng trên khung tuần.

Mốc hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1272 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (28/02/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Thấy gì từ mục tiêu tăng trưởng "khoảng 5%" của Trung Quốc năm 2025?
- Thắng lợi của ông Trump: Công ty Mỹ thầu tóm cảng biển ở kênh đào Panama
- Dầu rơi xuống thấp nhất trong nhiều tháng khi OPEC+ sắp tăng sản lượng

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Bộ Tài chính kiến nghị 4 giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công
- NHNN đề xuất 'luật hóa' quy định về xử lý nợ xấu của các Tổ chức tín dụng
- Nhiều công ty huy hơi, đề nghị được giảm lãi suất

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

06/03/2025: Công bố số liệu kinh tế VN tháng 2 và 2 tháng

07/03/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	05/03/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,304.71	-0.55%	0.12%	5.02%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,168.01	-4.23%	13.49%	66.60%
HNX	235.41	-0.82%	-1.22%	6.60%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,006.27	-23.32%	-26.17%	53.66%
Upcom	98.69	-0.41%	-1.28%	6.78%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	709.18	-9.56%	-37.02%	69.53%
P/E VNIndex (x)	12.93	-0.54%	0.00%	-0.08%
P/B VNIndex (x)	1.68	-0.59%	0.00%	2.44%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VHM 1.55%	PLX -1.69%	VHM 4.79%	TPB -5.01%	GVR 15.99%	FPT -5.05%
2	LPB 0.85%	GVR -1.49%	VIC 3.81%	LPB -2.85%	TCB 14.47%	SAB -4.07%
3	VIC 0.72%	MSN -1.30%	TCB 3.41%	BCM -1.96%	PCB 13.83%	VJC -2.53%
4	MBB 0.64%	VNM -1.26%	VRE 2.90%	VPB -1.81%	CTG 11.96%	
5	VRE 0.28%	HPG -1.08%	GVR 2.80%	CTG -1.55%	BVH 10.55%	
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CHP 6.96%	PSH -6.75%	SJS 9.31%	PSH -13.92%	PHR 28.94%	PSH -22.95%
2	SBT 5.49%	VGC -4.46%	NKG 9.15%	ORS -11.11%	CTD 25.38%	ANV -8.31%
3	BMP 4.39%	NLG -3.52%	DBC 7.60%	EVF -8.41%	BAF 24.22%	ACG -6.58%
4	SJS 3.85%	EVF -2.82%	CHP 7.57%	VGC -4.83%	TCH 23.91%	SCS -6.38%
5	BHN 1.89%	HNA -2.80%	VTP 7.32%	SCS -4.68%	BSI 21.35%	STG -5.16%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	JVC 6.79%	TCD -6.99%	TLH 16.12%	TCD -24.45%	TRC 53.28%	SMC -23.25%
2	SPM 4.62%	CCI -6.84%	SPM 12.67%	BCG -24.39%	TMT 40.35%	KPF -22.93%
3	ABT 4.56%	BCG -6.81%	JVC 11.06%	FCM -14.23%	TLH 37.50%	KHP -20.65%
4	ILB 3.85%	SC5 -6.67%	NAF 8.21%	DMC -13.61%	OGC 32.49%	TCD -20.46%
5	MCP 3.39%	LDG -6.64%	ILB 7.45%	LGL -10.57%	C47 28.81%	BCG -20.24%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	05/03/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	23,081.03	3.38%	2.99%	7.80%	
Dow Jones	43,006.59	1.14%	-1.41%	-2.60%	
FTSE 100	8,755.84	-0.04%	1.01%	2.23%	
Nikkei 225	37,418.24	0.23%	-2.14%	-4.12%	
S&P 500	5,842.63	1.12%	-1.89%	-4.00%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,540.00	-0.14%	0.08%	1.92%	
USD/JPY	149.77	0.18%	0.03%	-4.30%	
GBP/USD	1.28	0.79%	1.59%	4.07%	
EUR/USD	1.06	0.95%	0.95%	1.92%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	69.30	-2.45%	-4.41%	-11.48%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.44	2.07%	7.51%	12.41%
Than	USD/T	101.50	0.10%	-0.73%	-13.06%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Đồng	US\$/Lbs	4.78	5.52%	6.70%	11.16%
Bạc	USD/t.oz	32.63	2.22%	2.71%	7.12%
Quặng sắt	USD/T	101.61	0.79%	-5.21%	0.40%
Vàng	USD/t.oz	2,917.85	0.12%	-0.02%	5.93%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	908.06	-0.65%	0.12%	24.73%
Thép	CNY/T	3,259.00	-0.70%	1.02%	1.53%
Gỗ	USD/1000 board feet	651.91	-1.03%	2.03%	11.80%
Nông nghiệp					
Lợn hơi	US\$/Lbs	84.70	2.85%	-2.17%	3.95%
Lúa mì	USD/Bu	530.00	2.22%	-7.46%	-4.33%
Cà phê	US\$/Lbs	413.32	1.98%	9.57%	19.23%
Đường	USD/Lbs	18.21	0.39%	-14.87%	-4.51%
Cao su	USD Cents / Kg	203.20	-0.78%	-1.50%	5.01%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 05/03/2025

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MW	1,140,000	2,356,850
TNH	1,132,226	1,151,125
VHM	73,358	1,714,824
CTG	60,995	1,460,767
VCI	51,999	1,388,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
EIB	1,140,000	1,151,125
FUEVFVND	1,132,226	1,151,125
ACB	73,358	1,714,824
E1VFVN30	60,995	1,460,767
VNM	51,999	1,388,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.